UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1045 /BC-SNNMT

Điện Biên, ngày 06 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình sản xuất, chế biến, tiêu thụ và phát triển thị trường nông sản; giá một số mặt hàng nông sản tháng 04 năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Thực hiện Văn bản số 8174/BNN-CBTTNS ngày 30/10/2019 về việc cử đầu mối triển khai, thực hiện chức năng, nhiệm vụ công tác chế biến và phát triển thị trường nông sản. Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên báo cáo tình hình sản xuất, chế biến, tiêu thụ và phát triển thị trường nông sản; giá một số mặt hàng nông sản tháng 04 năm 2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. Tình hình sản xuất, chế biến và phát triển thị trường nông sản; giá một số mặt hàng nông sản

1. Cây lương thực, thực phẩm

1.1. Lúa gạo

Lúa Đông Xuân năm 2024-2025*:* Diện tích gieo cấy ước đạt 9.763,24 ha, thấp hơn 56,77 ha so với cùng kỳ năm trước (CKNT), đạt 99,73% kế hoạch năm.

Lúa nương*:* Diện tích gieo trồng ước đạt 92,5 ha. Nhanh hơn CKNT 92,5 ha. Đạt 0,4% kế hoạch năm.

Diễn biến giá: Trong tháng 4 giá lúa ổn định không thay đổi so với tháng 03 năm 2025. Cụ thể: giá bán lẻ Gạo tẻ thường 17.000 - 18.000 đồng/kg (Đài thơm, Dự Hương, vai gãy, J02); gạo Tám thơm 18.000 - 20.000 đồng/kg*;* gạo Séng cù 29.000 – 32.000 đồng/kg; gạo nếp nương 31.000 - 34.000 đồng/kg.

Dự báo: Trong thời gian tới giá thóc, gạo ổn định.

1.2. Rau, củ tươi

Diện tích gieo trồng mới đối với rau các loại tháng 3 đạt 2.471,741ha. Trong đó diện tích cho thu hoạch là 332,97 ha; sản lượng thu hoạch ước đạt 6.164,91 tấn.

Đậu các loại diện tích thu hoạch là 65,45 ha; Sản lượng thu hoạch 26,88 tấn.

Trong tháng 4 thời tiết thay đổi chuyển mùa, xảy ra các hiện tượng thời tiết xấu, ảnh hưởng đến sự phát tiển của rau, giá rau tăng nhẹ, cụ thể: Rau cải xanh từ 15.000đ - 17.000đ/kg, giữ nguyên giá so với tháng 3/2025; Cà chua 7.000đ - 10.000đ/kg, giảm 3.000đ - 4.000đ/kg (tháng 3/2025: 10.000 - 14.000đ/kg); bí xanh từ 15.000đ - 17.000đ/kg; bắp cải 12.000 đ- 15.000 đ/kg (tăng 3.000 đ/kg).

Dự báo: Trong thời gian tới, giá các loại rau, củ tăng nhẹ.

1.3. Cây ăn quả

Hiện nay các địa phương đang tập trung chăm sóc những diện tích hiện có đảm bảo cho cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt. Cùng với việc chăm sóc các loại cây trồng bà con nông dân tranh thủ thu hoạch sản phẩm một số sản phẩm như ổi, chuối, dứa, mít,… Xuất đi thị trường các tỉnh như Hà Nội với số lượng lớn và được giá.

Cây Dứa: Tổng diện tích hiện có là 556,12 ha, trong đó diện tích trồng mới là 12,5 ha (Tuần Giáo).

Các hộ dân bán lẻ tại thị trường trong tỉnh với giá dao động từ 10.000đ - 15.000 đồng/kg tùy thuộc kích cỡ quả.

Giá cả điều tra một số mặt hàng quả tươi tại các chợ đầu mối trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ: Chanh quả tươi 30.000đ - 35.000 đồng/kg. Cam Sành từ 20.000đ - 30.000 đồng/kg (giảm 5.000đ/kg so với tháng trước). Các loại táo nhập khẩu 140.000đ - 150.000 đồng/kg; dưa lưới 35.000đ - 40.000 đồng/kg. Xoài tứ quý 40.000 đồng/kg; Nho 150.000đ - 250.000 đồng/kg.

Các sản phẩm quả tươi trồng tại Điện Biên: Dứa quả 10.000đ - 15.000 đồng/kg (giảm 2.000đ/kg so với tháng trước). Ổi 20.000đ - 25.000 đồng/kg (giảm 5.000đ/kg so với tháng trước). Thanh Long 20.000đ - 35.000 đồng/kg (giảm 5.000 đ/kg so vơi tháng trước); Dự báo: Trong thời gian tới, giá các loại quả ổn định, không biến động lớn (tăng giảm trong phạm vi 5.000đ/kg).

1.4. Ngô

Cây ngô vụ Xuân Hè năm 2025: Diện tích gieo trồng ước đạt 9.191,48 ha. Nhanh hơn CKNT là 5.698,53 ha. Đạt 37,78% kế hoạch năm.

Giá ngô hạt dùng trong chăn nuôi duy trì ở mức từ 6.000đ - 7.000 đồng/kg (giảm 1.00đ/kg so với tháng trước).

1.5. Cây lấy hạt chứa dầu

Cây lạc Xuân Hè*:* Diện tích gieo trồng ước đạt 286,99 ha. Chậm hơn CKNT 55,41 ha.

Cây đậu tương Xuân Hè: Diện tích gieo trồng ước đạt 43,10ha. Chậm hơn CKNT 31,5 ha.

Diễn biến giá: Lạc nhân đỏ 65.000-80.000đ/kg; lạc nhân trắng: 45.000-50.000đ/kg; đậu tương 14.000-30.000đ/kg (có dao động lớn do tùy thuộc vào chất lượng và nhu cầu sử dụng cho chăn nuôi, sử dụng trong chế biến thực phẩm).

Dự báo trong thời gian tới ổn định, ít biến động.

1.6. Cây lấy củ chứa bột

Cây khoai lang*:* Diện tích trồng ước đạt 245,48ha,Trong đó: Khoai lang Đông Xuân 2024-2025 là 140,13 ha; Xuân Hè là 56,35 ha; Hè Thu là 49 ha, nhanh hơn CKNT là 16,24 ha; diện tích thu hoạch ước đạt 130 ha, năng suất ước đạt 130 tạ/ha, sản lượng thu hoạch ước đạt 1.690,00 tấn.

Giá khoai lang từ giao động từ 20.000đ - 25.000 đ/kg.

Cây Sắn*:* Diện tích trồng mới tính đến tháng 4/2025 ước đạt 6.045,20 ha. Nhanh hơn CKNT là 1.698,02 ha.

Giá sắn tươi dùng trong chăn nuôi 1.250đ - 1.300 đ/kg.

Khoai sọ*:* Diện tích trồng ước đạt 85,38 ha. Nhanh hơn CKNT là 57,73 ha.

Dong riềng: Diện tích trồng ước đạt 474,00 ha. Nhanh hơn CKNT là 112,4ha.

2. Cây công nghiệp

Cây cà phê: Diện tích hiện có 4.748,64 ha, trong đó diện tích trồng mới 21,2 ha (xã Nà Nhạn, Nà Tấu thuộc TP. Điện Biên Phủ), đạt 85,56% kế hoạch năm.

Cây chè[1]: diện tích hiện có 628,98 ha, sản lượng chè búp tươi ước đạt 23,65 tấn.

Cây cao su: diện tích hiện có 5.022,13 ha, sản lượng mủ cao su ước đạt 291,45 tấn, tăng hơn CKNT 143,58 tấn.

Cây mắc ca: diện tích hiện có 10.307,5 ha.

Tại huyện Tủa Chùa: Giá chè búp tươi giao động từ 15.000 – 18.000 đ/1kg; giá chè cổ thụ búp tươi 150.000đ – 250.000 đ/1kg.

3. Sản phẩm chăn nuôi

3.1 Tình hình sản xuất, tiêu thụ[2]

Tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh phát triển tương đối ổn định, ước tính số lượng đầu con gia súc, gia cầm tháng 4/2025 như sau: đàn trâu 142.996 con, đàn bò thịt 103.712 con, đàn lợn (không bao gồm lợn con chưa tách mẹ) 310.388 con, đàn gia cầm (gà, vịt, ngan) 4.946,24 nghìn con (trong đó riêng đàn gà 3.847,07 nghìn con).

Sản lượng thịt hơi xuất chuồng trong tháng đều tăng so với cùng kỳ năm trước, cụ thể: trâu số con xuất chuồng tăng 2,29% (cùng kỳ năm trước 139.791 con). Bò số con xuất chuồng tăng 2,13% (cùng kỳ năm trước 101.549 con. Lợn số con xuất chuồng tăng 3,71% (cùng kỳ năm trước 299.292 con). Thịt gia cầm hơi xuất chuồng tăng 3,65% (cùng kỳ năm trước 4.772,11 nghìn con, Trong đó: Thịt gà hơi xuất chuồng 7,69 tấn tăng 4,05%).

Sản lượng thịt hơi xuất chuồng trong tháng đều tăng so với cùng kỳ năm trước. Số con xuất chuồng và sản lượng thịt hơi xuất chuồng trong tháng tăng do việc chăn thả đã dần chuyển sang nuôi nhốt tập trung, nuôi vỗ béo, tận dụng nguồn nguyên liệu sẵn có trong sản xuất nông nghiệp phối trộn làm thức ăn để giảm chi phí đầu vào, tăng hiệu quả trong chăn nuôi, tăng trọng lượng bình quân thịt hơi xuất chuồng trên con của đàn gia súc, gia cầm nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trên địa bàn tỉnh và các vùng lân cận. Tháng 4/2025 nhu cầu sử dụng trong các dịp lễ cao.

---

[1] Công văn số 82/BC-PNNMT ngày 17/4/2025 của Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Tủa Chùa

[2] Báo cáo tình hình sản xuất nông, lâm nghiệp và Thủy sản tháng 4 năm 2025 của chi cục thống kê tỉnh Điện Biên, ngày 25/3/2025.

3.2 Diễn biến thị trường[3]

Tháng 4, giá một số thực phẩm tươi sống ổn định so với tháng trước. Hiện tại giá thịt lợn hơi tại thành phố Điện Biên Phủ dao động từ 69.000đ - 72.000đ/kg, giá thịt lợn mông sấn 125.000đ - 135.000đ/kg, thịt ba chỉ 125.000đ - 130.000đ/kg, thịt nạc thăn 125.000đ - 135.000 đ/kg.

Các sản phẩm gia cầm: Gà ri thả vườn nuôi trên 05 tháng dao động từ 120.000đ – 150.000 đồng/kg (ổn định), có nơi bán được trên 150.000 đồng/kg (Mường Chà, Tủa Chùa 160.000 đ/kg); Gà hơi công nghiệp 60.000 đồng/kg (Giữ giá); Vịt giá 70.000đ – 100.000 đồng/kg, riêng vịt Nà tấu giá 120.000đ/kg (ổn định). Dự báo, trong thời gian tới: giá sản phẩm gia cầm ổn định.

Sản phẩm thịt trâu, bò có giá ổn định: Theo điều tra thực tế các chợ dân sinh tại một số huyện, thị và thành phố Điện Biên Phủ, thịt bò bắp 250.000 đồng/kg; thịt bò thăn 220.000đ - 230.000 đồng/kg; ba chỉ bò 150.000đ - 180.000 đồng/kg; thịt trâu bắp 200.000đ - 250.000 đồng/kg; thịt trâu thăn 230.000đ – 250.000 đồng/kg. Dự báo, trong thời gian tới: giá sản phẩm thịt trâu, bò có giá ổn định.

Thị trường tiêu thụ ngoại tỉnh[4]: Trong tháng đã thực hiện kiểm dịch vận chuyển xuất tỉnh được 1240 con lợn đi Hoà Bình với mục đích giết mổ, 72 con bò đi Hà Nội với mục đích giết mổ, 186 kg thịt trâu khô đi Hà Nội.

4. Sản phẩm thủy sản

Nuôi trồng và khai thác thuỷ sản trên địa bàn tỉnh được duy trì phát triển ổn định. Sản lượng thủy sản tháng 4 năm 2025 ước đạt 396,78 tấn, tăng 4,8% so với cùng kỳ năm trước, cụ thể: Cá đạt 391,8 tấn, tăng 4,82%; Tôm 1,15 tấn, giảm 4,55%; Thủy sản khác 3,83 tấn, giảm 3,23%.

Lũy kế 4 tháng đầu năm 2025, sản lượng thủy sản ước đạt 1.560,11 tấn, tăng 3,31% so với cùng kỳ năm trước (1.510,15 tấn), bao gồm: Cá đạt 1.542,3 tấn, tăng 3,34% so với cùng kỳ năm trước (1.492,42 tấn); tôm đạt 4,78 tấn, tăng 0,84% so với cùng kỳ năm trước (4,78 tấn); thủy sản khác đạt 13,03 tấn, tăng 0,31% so với cùng kỳ năm trước (12,99 tấn).

Thị trường tiêu thụ các sản phẩm thủy sản ổn định: Cá Rô phi đơn tính có giá từ 40.000đ - 50.000 đồng/kg, cá chép 70.000đ - 80.000 đồng/kg; tôm sông Đà 130.000đồng/kg.

Dự báo, trong thời gian tới: giá sản phẩm thủy sản có giá ổn định.

5. Phân bón

Do lúa sắp được thu hoạch, chuẩn bị bón bổ sung cho một số loại cây ăn quả như nhãn, vải, na, mít,…Một số mặt hàng phân bón tại thị trường tỉnh không có nhiều biến động. Cụ thể, Phân NPK hiệu đầu trâu Bình Điền: 7.660 đồng/1kg; Phân Ure hiệu Bắc Hà: 13.300 đồng/1kg.

---

[3] Khảo sát thực tế từ địa phương các huyện và chợ đầu mối, tháng 4 năm 2025.

[4] Số liệu cung cấp bởi Phòng chăn nuôi, thú y và thủy sản – Sở Nông nghiệp và Môi trường, tháng 4 năm 2025.

(Chi tiết phụ lục I đính kèm)

II. Một số nhận định và dự báo

Đối với việc sản xuất các sản phẩm nông sản vẫn được duy trì ổn định, đảm bảo theo kế hoạch phát triển sản xuất đề ra, không có những biến động quá lớn do nông dân đã chủ động kế hoạch sản xuất và tình hình dịch bệnh cây trồng vật nuôi trên địa bàn tiếp tục được kiểm soát tốt nên nông dân yên tâm sản xuất. Dự báo trong thời gian tới thu hoạch vụ mùa nên giá lúa, gạo có xu hướng ổn định. Giá rau, củ, quả ổn định, không có biến động lớn.

Trên đây là báo cáo tình hình sản xuất, chế biến, tiêu thụ và phát triển thị trường nông sản; giá một số mặt hàng nông sản tháng 4 năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính gửi Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Cục Chất lượng, CB và Phát triển thị trường (B/c);
- UBND tỉnh (B/c);
- Giám đốc Sở (B/c);
- UBND các huyện, TX, TP;
- Các Công ty, HTX lĩnh vực Nông nghiệp;
- Văn phòng Sở (Đăng trên trang TTĐT);
- Lưu: VT; PTNT&KTHT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

Lò Hồng Phong